

**KẾ HOẠCH
PHỔ CẬP BƠI, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN ĐUỐI NƯỚC TRẺ EM
TỈNH AN GIANG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

Thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích và đuối nước cho học sinh, trẻ em; Quyết định số 4421/QĐ-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2020 thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 121/2020/QH14 của Quốc hội về “Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em”.

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch Phổ cập bơi, phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025 (Gọi tắt là Kế hoạch Phổ cập bơi), gồm các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, tổ chức, cá nhân và cộng đồng về thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em; tạo môi trường học tập, vui chơi và sinh sống an toàn cho trẻ em, giảm tới mức thấp nhất tỷ lệ trẻ em bị tử vong do đuối nước gây ra.

- Tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em. Chủ động phòng ngừa, giảm thiểu và loại bỏ các yếu tố nguy cơ gây tai nạn đuối nước trẻ em trong gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, hướng dẫn viên, cộng tác viên ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở, ngành, đoàn thể liên quan về công tác phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.

2. Yêu cầu

- Trang bị cho trẻ em kiến thức môn bơi lội, hướng dẫn cho các em kỹ thuật bơi cơ bản, đồng thời qua biện pháp tập luyện tích cực, góp phần nâng cao sức khỏe và phòng ngừa đuối nước trẻ em.

- Công tác phối hợp phải chặt chẽ, chu đáo thực hiện tốt với phương châm “An toàn - Hiệu quả - Bổ ích”.

- Huy động mọi nguồn lực nhất là công tác xã hội hóa, để thực hiện hiệu quả công tác phổ cập bơi phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em.

- Tổ chức có hiệu quả mô hình quản lý rủi ro dựa vào cộng đồng cho các cấp các ngành, chính quyền và người dân ở các xã, phường, thị trấn. Đặc biệt, xác định việc dạy học bơi trong trường học là một trong những giải pháp hữu hiệu nhằm góp phần hạn chế tình trạng đuối nước đối với học sinh và trẻ em, nâng cao sức khỏe, giáo dục thể chất có hiệu quả.

- Trang bị cho các em kiến thức cơ bản về an toàn nước, kỹ năng cơ bản của môn bơi, đảm bảo cho trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ trẻ em bị đuối nước trong toàn tỉnh.

- Tạo thành phong trào mang tính quần chúng rộng khắp để tất cả mọi người hăng hái tham gia tập luyện môn bơi. Nhằm nâng cao sức khoẻ và phòng ngừa tai nạn sông nước bằng biện pháp tích cực và chủ động.

- Kêu gọi sự đóng góp và nâng cao trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng xã hội đầu tư cơ sở vật chất cùng thực hiện công tác phổ cập bơi, góp phần phòng chống tai nạn cho trẻ em.

2. Chỉ tiêu

2.1. Giai đoạn 2021 - 2023:

2.1.1. Phổ cập bơi:

Hạn chế tình trạng trẻ em bị đuối nước hàng năm, xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em tại gia đình, trường học, cộng đồng.

Phần đầu đạt tỉ lệ học sinh Tiểu học biết bơi:

- Ở những nơi có hồ bơi:

+ Có hơn: 80% học sinh lớp 5 biết bơi.

+ Có hơn: 50% học sinh lớp 4 biết bơi.

+ Các khối lớp tiểu học: hơn 30% học sinh biết bơi.

- Ở những nơi còn lại:

+ Có hơn: 50% học sinh lớp 5 biết bơi.

+ Có hơn: 30% học sinh lớp 4 biết bơi.

+ Các khối lớp tiểu học: hơn 10 % học sinh biết bơi.

Phần đầu đạt tỉ lệ học sinh THCS biết bơi:

- Ở những nơi có hồ bơi:

+ Có hơn: 85% học sinh lớp 6 biết bơi.

+ Có hơn: 90% học sinh các khối lớp còn lại biết bơi.

- Ở những nơi còn lại:

+ Có hơn: 60% học sinh lớp 6 biết bơi.

+ Có hơn: 50% học sinh các khối lớp còn lại biết bơi.

2.1.2. Kỹ năng phòng chống đuối nước:

- Ít nhất 50% số trẻ em lứa tuổi tiểu học và 70% số trẻ em lứa tuổi trung học cơ sở có kỹ năng an toàn trong môi trường nước và có kỹ năng tự cứu đuối.

- Ít nhất 80% số trẻ em sử dụng áo phao hoặc cặp phao khi tham gia giao thông đường thủy.

2.1.3. Công tác đảm bảo hoạt động hồ bơi và phương tiện đi lại của học sinh:

- 100% số hồ bơi công cộng, hồ bơi tư nhân được cấp phép bảo đảm các quy định an toàn.

- 100% số bến vận chuyển khách ngang sông, được cấp phép bảo đảm các quy định an toàn.

2.2. Giai đoạn 2024 - 2025:

2.2.1. Phổ cập bơi:

Hạn chế tình trạng trẻ em bị đuối nước hằng năm, tiếp tục xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em tại gia đình, trường học, cộng đồng.

Phần đầu đạt tỉ lệ học sinh Tiểu học biết bơi:

- Ở những nơi có hồ bơi:

+ Có hơn: 90% học sinh lớp 5 biết bơi.

+ Có hơn: 80% học sinh lớp 4 biết bơi.

+ Các khối lớp tiểu học: hơn 50% học sinh biết bơi.

- Ở những nơi còn lại:

+ Có hơn: 70% học sinh lớp 5 biết bơi.

+ Có hơn: 50% học sinh lớp 4 biết bơi.

+ Các khối lớp tiểu học: hơn 30% học sinh biết bơi.

Phần đầu đạt tỉ lệ học sinh THCS biết bơi:

- Ở những nơi có hồ bơi:

+ Có hơn: 95% học sinh lớp 6 biết bơi.

+ Có hơn: 95% học sinh các khối lớp còn lại biết bơi.

- Ở những nơi còn lại:

+ Có hơn: 80% học sinh lớp 6 biết bơi.

+ Có hơn: 60% học sinh các khối lớp còn lại biết bơi.

2.2.2. Kỹ năng phòng chống đuối nước:

Hơn 70% số trẻ em lứa tuổi tiểu học và 80% số trẻ em lứa tuổi trung học cơ sở có kỹ năng an toàn trong môi trường nước và có kỹ năng tự cứu đuối.

3. phạm vi và đối tượng

3.1. Phạm vi:

Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh. Ưu tiên các địa phương thường xuyên lũ lụt, học sinh đi lại bằng phương tiện đò ngang, đò dọc; địa bàn có hồ bơi; có tỷ lệ cao về tai nạn đuối nước trẻ em và các xã đặc biệt khó khăn.

3.2. Đối tượng:

Ưu tiên trẻ em Tiểu học: từ 6 đến 11 tuổi; THCS từ 11 đến 15 tuổi; khuyến khích các đối tượng học sinh còn lại.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ: Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức

Giải pháp:

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức cá nhân về phòng, chống đuối nước trẻ em; tuyên truyền gắn với các hoạt động vui chơi ngoại khóa của trẻ em; lồng ghép tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em với việc tuyên truyền các chương trình quốc gia về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; tuyên truyền tại các điểm du lịch, khu vui chơi, khu vực có sông, suối, các bến phà, bến đò ngang,...

- Cung cấp tài liệu chuyên môn về các kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.

- Tổ chức tập huấn trang bị kiến thức dạy trẻ em bơi an toàn, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng sơ cấp cứu khi bị tai nạn thương tích, bị đuối nước cho cán bộ văn hoá xã, công an xã, phường, thị trấn, cộng tác viên, cán bộ của các tổ chức đoàn thể, giáo viên các trường học, nhà trẻ, cơ sở giáo dục mẫu giáo, các bậc ông, bà, cha, mẹ, anh, chị của trẻ em và bản thân trẻ em. Đặc biệt quan tâm các vùng trọng điểm, vùng có tỷ lệ trẻ em đuối nước cao.

- Vận động các gia đình thường xuyên quan tâm, giám sát con, em mình phòng, chống tai nạn đuối nước, đặc biệt trong thời gian nghỉ hè, mùa mưa bão và các đợt thiên tai.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, tổ chức giải bơi và hội thi bơi cứu đuối ở địa phương, đơn vị.

2. Nhiệm vụ: Tăng cường công tác lãnh đạo, tổ chức và quản lý

Giải pháp:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống, tai nạn thương tích và đuối nước trẻ em.

- Phối hợp giữa các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch, các văn bản hướng dẫn về phòng, chống đuối nước trẻ em, tiếp tục thực hiện tốt các văn bản quy định hướng dẫn về xây dựng cộng đồng an toàn, trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích do Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Rà soát, kiểm tra, củng cố việc thực thi pháp luật và các quy định liên quan đến phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em như: Thực thi các quy định về việc mặc áo phao khi đi thuyền, đò; không uống rượu khi lái thuyền, đò hay ở những sông, hồ lớn; quy định cấp phép giám sát cho các đơn vị, địa điểm du lịch, bể bơi; quy định trẻ em khi đi bơi, tắm tại bể bơi, sông, hồ phải có người lớn đi kèm và có áo phao phù hợp với lứa tuổi; quy định về sơ cấp cứu tại các khu vui chơi giải trí có trẻ em tham gia, đặc biệt là các khu du lịch trên sông hồ, các bể bơi. Rà soát, bổ sung các biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn tại các khu vực có nguy cơ đuối nước đối với trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức phối hợp liên ngành giám sát các hoạt động thực hiện các quy định về Ngôi nhà an toàn cho trẻ em phòng, chống tai nạn thương tích và phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện, rút kinh nghiệm và đề ra các biện pháp thực hiện trong các năm tiếp theo.

3. Nhiệm vụ: Triển khai các hoạt động phòng, chống đuối nước trẻ em.

Giải pháp:

- Duy trì và tăng cường các hoạt động ngoại khóa cho trẻ em tại nhà trường để giáo dục các kỹ năng và các biện pháp phòng tránh tai nạn đuối nước khi vui chơi và trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày như: không chơi gần sông, suối, ao hoặc các khu vực có nước, khu vực có nguy cơ sạt lở đất, cát khi không có người lớn đi cùng. Dạy các kỹ năng gọi cấp cứu khi có bạn bị tai nạn đuối nước.

- Tổ chức tập huấn về sơ cấp cứu, kỹ thuật cấp cứu đuối nước cho cộng tác viên tại cộng đồng, cán bộ y tế xã, phường, thị trấn, cán bộ của các ban, ngành, đoàn thể tham gia công tác phòng, chống đuối nước trẻ em tại cộng đồng. Tổ chức dạy bơi, các kỹ năng an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh. Đưa nội dung giáo dục phòng, chống đuối nước vào chương trình giảng dạy ngoại khóa ở bậc tiểu học và trung học cơ sở.

- Phát động phong trào học bơi, dạy bơi an toàn cho trẻ em; tổ chức các lớp dạy bơi cho trẻ em trong dịp hè ở những địa bàn trọng điểm về đuối nước.

- Xây dựng triển khai thí điểm và nhân rộng mô hình phổ cập bơi cho trẻ em như trẻ em toàn xã, phường, thị trấn biết bơi, học sinh toàn trường biết bơi.

- Tổ chức các giải bơi, hội thi bơi lội, thi tìm hiểu về những kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh, nhằm khuyến khích, động viên phong trào tập luyện bơi trong nhà trường.

4. Nhiệm vụ: Kiện toàn và phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước.

Giải pháp:

- Các đơn vị, địa phương tham mưu dành quỹ đất và vận động xã hội hóa để đầu tư xây dựng bể bơi ưu tiên tại các khu vực gần trường học, khu vực đông

dân cư. Vận động, kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư xây dựng hồ bơi kiên cố, hồ bơi lắp ghép di động tại các xã, phường, thị trấn, trường học để thực hiện chương trình phổ cập bơi rộng khắp và hiệu quả.

- Thống kê, đánh giá các thiết chế bơi, lặn, các cơ sở dạy bơi, bể bơi, hồ bơi; các điểm vui chơi, giải trí dưới nước; việc thực hiện các quy định vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi.

- Vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có chế độ miễn giảm tiền thuê hồ bơi, tiền học phí cho trẻ em, học sinh phổ thông và tạo điều kiện cho các trường học thực hiện chương trình dạy bơi cho học sinh.

- Tăng cường kiểm tra công tác tổ chức dịch vụ bơi và việc đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia bơi, lặn.

- Thực hiện thu thập thông tin, tổng hợp báo cáo các vấn đề liên quan tới phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em hằng quý, 6 tháng và báo cáo năm; đồng thời báo cáo các trường hợp tai nạn đuối nước đột xuất tại địa phương. Định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết theo quy định.

IV. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN:

1. Giai đoạn 2021 - 2023:

1.1. Từ 2021 – 2022:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, văn bản của Bộ, ngành trung ương, Kế hoạch phổ cập bơi phòng, chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025 trên các phương tiện thông tin đại chúng ngay sau khi Kế hoạch được ban hành.

- Tổ chức hội nghị triển khai quán triệt Kế hoạch phổ cập bơi cho các ngành và huyện, thị xã, thành phố.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống đuối nước trẻ em. Xác định rõ đây là trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương, của các ban, ngành, đoàn thể.

- Lồng ghép mục tiêu phòng, chống đuối nước trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế của địa phương và chương trình hành động các ban, ngành, đoàn thể.

- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền rộng khắp bằng nhiều hình thức như đài phát thanh, truyền hình hoặc trong các buổi sinh hoạt đoàn, đội, tổ tự quản.

- Đào tạo, bồi dưỡng hướng dẫn viên, cộng tác viên, giáo viên giáo dục thể chất, công an xã, dân quân tự vệ... nhằm nâng cao hiểu biết về phòng chống đuối nước cho thanh thiếu niên, nhi đồng.

- Đẩy mạnh sự phối hợp triển khai đồng bộ công tác phổ cập bơi phòng, chống đuối nước trẻ em giữa các ban, ngành, đoàn thể có liên quan như Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Công an, Y tế, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ.

- Các địa phương, trường học tổ chức khảo sát, thống kê thực trạng trẻ em, học sinh từ 6 - 15 tuổi biết bơi và chưa biết bơi.

- Xây dựng chương trình, giáo án giảng dạy mẫu, phim tài liệu về kỹ thuật bơi cho trẻ em từ chưa biết bơi đến biết bơi, kỹ năng cứu đuối và sơ cấp cứu.

- Tổ chức tập huấn trang bị kiến thức dạy trẻ em bơi an toàn, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu khi bị tai nạn đuối nước trẻ em cho cán bộ xã, phường, thị trấn, giáo viên TDTT các trường học, cơ sở giáo dục, cán bộ của các ban, ngành, đoàn thể tham gia công tác phòng, chống đuối nước trẻ em tại cộng đồng (Tổ chức 10 lớp/02 năm). Tinh chi kinh phí tổ chức lớp và báo cáo viên. Huyện, thị xã, thành phố và ngành điều động, cử học viên và kinh phí tham dự khóa học.

- Tổ chức các lớp phổ cập bơi tại các huyện, thị xã, thành phố, cụ thể:

- + Các địa phương, trường học tổ chức các lớp giảng dạy bơi phổ cập trong hồ bơi lắp ghép, hồ bơi cố định trên địa bàn tại các xã, phường, thị trấn, các trường học theo kế hoạch hàng năm.

- + Thời gian mỗi lớp bơi là 12 ngày, số lượng trẻ dự học ở mỗi lớp từ 25 đến 30 em.

- + Quay video clip quá trình giảng dạy và gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để rút kinh nghiệm, hoàn thiện quy trình giảng dạy (cuối tháng 11/2021).

- Chương trình, giáo án: Hoàn thiện, cải tiến chương trình, giáo án giảng dạy chung cho trẻ em từ chưa biết bơi đến biết bơi.

- Kiểm tra, sơ kết: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp lãnh đạo các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, chấn chỉnh suốt quá trình tổ chức các lớp dạy bơi nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả dạy và học bơi. Cấp tỉnh tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm kế hoạch phổ cập bơi vào cuối tháng 12 tháng 2022.

- Trang bị hồ bơi lắp ghép di động và thiết bị dụng cụ:

Năm 2022:

- + Trang bị 14 hồ bơi lắp ghép di động (Diện tích = 12,6m x 6,6m, cao 1,2m) cho 11 huyện, thị xã, thành phố (*Phụ lục 2*).

- + Về dụng cụ: Đảm bảo áo phao, phao tim phục vụ an toàn và tập luyện cho tất cả các lớp dạy bơi (mỗi lớp từ 25 – 30 em) (*Phụ lục 1*).

1.2. Năm 2023:

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch phổ cập bơi trên báo, đài và các phương tiện truyền thông.

- Tổ chức lớp tập huấn kiến thức dạy trẻ em bơi an toàn, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu khi bị tai nạn đuối nước trẻ em cho cán bộ xã, phường, thị trấn, giáo viên các trường học: Tổ chức 11 lớp cho 11 huyện, thị xã, thành phố (Tháng 4 và tháng 5 năm 2023).

- Tổ chức các lớp bơi tại các huyện, thị xã, thành phố:

Đồng loạt tổ chức các lớp dạy bơi trong hồ bơi lắp ghép, hồ bơi tại các huyện, thị xã, thành phố suốt các tháng trong năm. Thời điểm và cao điểm là các tháng hè từ tháng 6 đến tháng 11 năm 2023.

- Về thiết bị dụng cụ, hồ bơi lắp ghép di động:

+ Trang bị 09 hồ bơi lắp ghép di động (Diện tích = 12,6m x 6,6m, cao 1,2m) cho 09 huyện, thị xã (*Phụ lục 2*).

+ Về dụng cụ: Đảm bảo áo phao, phao tim phục vụ an toàn và tập luyện cho tất cả các lớp dạy bơi (mỗi lớp từ 25 – 30 em) (*Phụ lục 1*).

- Kiểm tra, sơ kết: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp lãnh đạo các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, chấn chỉnh suốt quá trình tổ chức các lớp dạy bơi nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả dạy và học bơi. Cấp tỉnh tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm kế hoạch phổ cập bơi vào cuối tháng 12 tháng 2023.

2. Giai đoạn 2024 - 2025:

- Tuyên truyền: Tiếp tục tổ chức tuyên truyền theo nội dung công tác tuyên truyền đã nêu trong Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

- Hằng năm tổ chức 01 - 02 cuộc kiểm tra, đánh giá hướng dẫn viên, công tác viên, giáo viên TDTT đã có giấy chứng nhận, nhằm để củng cố và nâng chất đội ngũ hướng dẫn viên, công tác viên, giáo viên TDTT làm công tác phổ cập bơi.

- Huyện, thị xã, thành phố: Tiếp tục tổ chức các lớp phổ cập bơi lồng ghép các tháng sinh hoạt hè tại địa phương.

- Về thiết bị dụng cụ, hồ bơi lắp ghép di động:

Năm 2024:

+ Trang bị 09 hồ bơi lắp ghép di động (Diện tích = 12,6m x 6,6m, cao 1,2m) cho 09 huyện, thị xã (*Phụ lục 2*).

+ Về dụng cụ: Đảm bảo áo phao, phao tim phục vụ an toàn và tập luyện cho tất cả các lớp dạy bơi (mỗi lớp từ 25 – 30 em) (*Phụ lục 1*).

Năm 2025:

+ Trang bị 09 hồ bơi lắp ghép di động (Diện tích = 12,6m x 6,6m, cao 1,2m) cho 09 huyện, thị xã (*Phụ lục 2*).

+ Về dụng cụ: Đảm bảo áo phao, phao tim phục vụ an toàn và tập luyện cho tất cả các lớp dạy bơi (mỗi lớp từ 25 – 30 em) (*Phụ lục 1*).

- Kiểm tra, tổng kết Kế hoạch: Cấp tỉnh và huyện, thành phố phối hợp kiểm tra, chấn chỉnh suốt quá trình tổ chức các lớp dạy bơi nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả dạy và học bơi. Cấp tỉnh tổ chức tổng kết Kế hoạch Phổ cập bơi vào cuối tháng 12 năm 2025.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

a) Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2021-2025: 3.591,875 triệu đồng.

b) Nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch Phổ cập bơi, phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em tỉnh An Giang theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

- Nguồn vận động, tài trợ hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân đóng góp (nếu có). Để thực hiện công tác phổ cập bơi phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025, nhu cầu về hồ bơi đơn giản hoặc hồ bơi lắp ghép của các xã, phường, thị trấn cũng như huyện, thị xã, thành phố là rất lớn, ngân sách nhà nước không thể đáp ứng được mà chỉ hỗ trợ hồ bơi lắp ghép với số lượng có hạn, vì thế việc huy động, kêu gọi các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp tài trợ và nguồn vốn hợp pháp khác để phối hợp xây dựng các hồ bơi hoặc trang bị hồ bơi lắp ghép là việc làm hết sức cần thiết để cùng nhà nước thực hiện thành công mục tiêu không để trẻ em bị tai nạn đuối nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Sau khi Kế hoạch được phê duyệt, hàng năm tùy vào điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, khả năng cân đối ngân sách, các cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ được giao, căn cứ chế độ, tiêu chuẩn định mức do nhà nước ban hành, lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí thực hiện trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, dự án khác và theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực, chủ trì triển khai các hoạt động phổ cập bơi phòng, chống đuối nước cho trẻ em; phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo để theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

- Từng năm, xây dựng kế hoạch phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng phong trào phổ cập bơi, phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em trên toàn tỉnh, nhất là công tác phổ cập bơi cho học sinh các trường tiểu học và trung học cơ sở. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, hướng dẫn viên bơi lội, hướng dẫn viên cứu đuối nước.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em, về sự cần thiết phổ cập bơi, cứu đuối và đặc biệt là các phương pháp phòng, chống tai nạn trên sông nước. Gắn công tác phòng, chống tai nạn nước trẻ em với việc xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa.

- Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng khu du lịch an toàn phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; Đẩy mạnh tuyên truyền, lồng ghép các nội dung về bơi an toàn, phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao và gia đình.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức ký kết liên tịch các hoạt động hàng năm nhằm phát triển phong trào bơi trong trường học và nhân rộng mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em ở bậc tiểu học và trung học cơ sở.

- Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức Hội thi bơi lội cứu đuối “Chương trình Phổ cập bơi phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em” hàng năm.

- Chủ trì tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên, nhân viên cứu hộ, giáo viên thể dục thể thao của các xã, phường, thị trấn, huyện, thị xã, thành phố và trường học về kỹ thuật bơi an toàn, các kỹ năng an toàn trong môi trường nước, phương pháp sơ cấp cứu và phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Từng năm xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch của cơ quan thường trực trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể liên quan triển khai thực hiện kế hoạch; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện; công tác sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác sơ kết và tổng kết đánh giá thực hiện kế hoạch vào cuối giai đoạn; đưa các nội dung triển khai kế hoạch thành tiêu chí thi đua của các huyện, thành phố, đơn vị; đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thực hiện tốt kế hoạch.

2. Sở Tài chính:

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và chế độ tài chính hiện hành, Sở Tài chính phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch (đối với nguồn vốn sự nghiệp) cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, dự án, các nhiệm vụ khác theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và đề xuất UBND tỉnh về chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế - xã hội đầu tư xây dựng hồ bơi cố định trong tỉnh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Triển khai Kế hoạch Phổ cập bơi đến Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

- Chỉ đạo các trường học tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh, giáo viên và phụ huynh học sinh, chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền vào những tháng trước khi nghỉ hè.

- Tổ chức khảo sát trẻ em chưa biết bơi trong các trường tiểu học và trung học cơ sở. Chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện chương trình tự chọn bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em trong trường học các cấp.

- Chủ trì phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phổ cập bơi phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em hàng năm, đặc biệt chú điểm trong dịp sinh hoạt hè của năm trong các trường tiểu học và trung học cơ sở. Tăng cường các giải pháp giáo dục kỹ năng sống, ý thức tự phòng tránh, không để xảy ra tình trạng đuối nước khi đi chơi, nhất là tình trạng tắm sông, hồ tập thể. Đồng thời, hướng dẫn cho học sinh các phương pháp cứu đuối và sơ, cấp cứu người bị tai nạn đuối nước.

- Phân công, bố trí cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn và giảng dạy do ngành chuyên môn tổ chức.

- Xây dựng thí điểm mô hình học sinh toàn trường biết bơi và nhân rộng mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em. Chỉ đạo các trường đưa vào chỉ tiêu thi đua trong các khối trường học.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Triển khai Kế hoạch phổ cập bơi đến các huyện, thị xã, thành phố và cơ sở thuộc ngành, gắn kết với chương trình “Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em” các cấp, nhằm nâng cao năng lực và ý thức cộng đồng, giảm nhẹ rủi ro cho đối tượng dễ bị tổn thương là trẻ em.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em; Tổ chức Hội thi bơi lội cứu đuối “*Chương trình Phổ cập bơi phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em*” hàng năm.

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin và Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cùng cấp triển khai thực hiện kế hoạch và tham gia vào công tác mở lớp ở địa phương.

6. Sở Thông tin – Truyền thông, Báo An Giang, Đài Phát thanh – Truyền hình An Giang

- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp nhằm nâng cao kiến thức, nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về phòng, chống đuối nước cho người dân nói chung và cho trẻ em, học sinh nói riêng. Định hướng nội dung và chỉ đạo thông tin, tuyên truyền trên các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình, Cổng thông tin điện tử của tỉnh An Giang, nội dung tuyên truyền:

+ Lợi ích, tác dụng của công tác phổ cập bơi phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em, nâng cao nhận thức cho các đối tượng, trong đó chú trọng đối tượng giáo viên, học sinh, sinh viên.

+ Tuyên truyền sử dụng các trang thiết bị an toàn để phòng, chống đuối nước cho trẻ em như: Mặc áo phao, phao cứu sinh trên các phương tiện giao thông thủy, trẻ em khi tắm, bơi trên sông, hồ, ao phải có người lớn đi kèm,...

7. Bộ chỉ huy Quân sự và Công an tỉnh

- Tổ chức cử cán bộ chiến sĩ tham dự các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng dạy bơi, phương pháp cứu đuối do tỉnh và Trung ương tổ chức.

- Cử cán bộ, chiến sĩ phối hợp với địa phương, tham gia công tác phổ cập bơi cho trẻ em, phòng chống lũ lụt, cứu hộ cứu nạn.

- Công an tỉnh:

+ Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và kiểm tra, xử lý vi phạm về thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn giao thông, đặc biệt là giao thông đường thủy nơi có các bến, phà, đò ngang dân sinh có trẻ em đi lại bằng phương tiện thuyền, bè; phương tiện giao thông đường thủy nội địa phục vụ hoạt động du lịch trên toàn tỉnh.

+ Tăng cường công tác đào tạo tập huấn kỹ năng tổ chức hoạt động đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn.

8. Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ:

- Phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường phổ biến kiến thức về phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế cấp huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn cử cán bộ tham gia hỗ trợ các lớp dạy bơi cho trẻ em ở cơ sở khi cần thiết.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế và Hội Chữ thập đỏ các cấp phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố tổ chức các lực lượng cứu hộ, cứu nạn tình nguyện, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sơ cứu tai nạn đuối nước ban đầu cho hội viên và tình nguyện viên.

- Trang bị phương tiện và trang thiết bị, sẵn sàng sơ cấp cứu đuối nước, cũng như ứng phó kịp thời khi cần. Vận động cộng đồng tham gia cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ đối với các gia đình có trẻ em bị tai nạn đuối nước.

9. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

- Phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch triển khai lồng ghép Kế hoạch phổ cập bơi với các chương trình, kế hoạch, đề án phòng, chống lụt bão của tỉnh nhằm giảm nhẹ rủi ro cho đối tượng dễ bị tổn thương là trẻ em.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố các ngành có liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa cũng như phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em trên phương tiện giao thông đường thủy nội địa, trong đó có việc thực hiện cuộc vận động “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”, “Người đi đò mặc áo phao”.

- Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn giao thông đường thủy nội địa, tập trung tại các bến khách ngang sông, các khu du lịch có hoạt động đi lại trên phương tiện tàu, thuyền, đặc biệt chú ý đến việc đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy. Chỉ đạo các đơn vị quản lý đường thủy thường xuyên rà soát, bổ sung đầy đủ hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn trên đường thủy nội địa.

10. Tỉnh Đoàn An Giang

- Triển khai, quán triệt rộng rãi đến các cơ sở Đoàn, tích cực tuyên truyền, vận động và tham gia thực hiện, góp phần chuyển biến nhận thức của nhân dân về mục tiêu và lợi ích của Kế hoạch phổ cập bơi, phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.

- Chủ trì phối hợp với các trường đại học, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai tổ chức các hoạt động tình nguyện “Mùa hè xanh” cho lực lượng sinh viên chuyên sâu môn Bơi lội của các trường đại học tham gia hoạt động hỗ trợ giảng dạy trong chương trình phổ cập bơi cho học sinh tại các huyện, thị xã, thành phố và trường học trên địa bàn tỉnh.

11. Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân tỉnh

Phổ biến Kế hoạch Phổ cập bơi đến các cấp Công đoàn, các cấp Hội phụ nữ, Hội nông dân, góp phần tổ chức thành công các lớp bơi cho trẻ em trên địa bàn tỉnh An Giang.

Hàng năm phối hợp với ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, xây dựng kế hoạch ký kết và triển khai Kế hoạch về chương trình bơi an toàn, tuyên truyền phòng, chống đuối nước trẻ em; vận động đông đảo công đoàn viên, CNVCLĐ các cấp công đoàn, phụ huynh và trẻ em trên địa bàn tham gia tập luyện môn bơi, học kỹ năng an toàn trong môi trường nước; tuyên truyền nâng cao ý thức bảo đảm việc thực hiện các quy định vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể, phân công trách nhiệm và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước tại cộng đồng. Các cấp chính quyền địa phương cần tăng cường

các hoạt động cải tạo môi trường, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước như: trang bị biển báo và làm hàng rào ở những nơi ao hồ, sông nước nguy hiểm.

- Kiểm tra, thanh tra định kỳ việc thực hiện kế hoạch; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về kết quả thực hiện kế hoạch.

- Hàng năm xem xét, bố trí kinh phí nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng quy định.

- Chỉ đạo Phòng Văn hoá – Thông tin phối hợp Trung tâm Văn hóa – Thể thao, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và thành lập tổ công tác thường trực hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở (xã, phường, thị trấn) tổ chức phổ cập bơi cho trẻ em trên địa bàn.

VII. TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ, RÚT KINH NGHIỆM

Hàng năm, tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đưa việc thực hiện Kế hoạch thành một trong những tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm.

Kết thúc Kế hoạch phổ cập bơi “Chương trình bơi an toàn, phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em” hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân tổ chức tốt kế hoạch. Gửi báo cáo kết quả tổ chức về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày **15/11** hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch Phổ cập bơi phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua cơ quan thường trực (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL;
- Tổng cục TDTT;
- TT TU, H&ND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể liên quan;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX, TH, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Thư

Phụ lục 1

**KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ DỤNG CỤ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH PHỒ CẤP BƠI PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN ĐUỐI NƯỚC
TRẺ EM TỈNH AN GIANG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Ban hành kèm Kế hoạch số 493/KH-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Kinh phí giai đoạn 2021 - 2025					Tổng 5 năm
		2021	2022	2023	2024	2025	
1	Phát clip dạy bơi và kỹ năng an toàn trong nước và phòng, chống đuối nước trên Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang 3 kỳ mỗi tháng x 3 tháng (7, 8 và 9) (3.000.000đ/kỳ x 3 kỳ x 3 tháng)	27	27	27	27	27	135
2	In ấn tài liệu, giáo án Lớp tập huấn (100 quyển x 30.000đ/quyển)	3	3	3	3	3	15
3	Trang bị phao bơi (phao tim) cho các huyện, thị, thành phố (25 phao/huyện x 11 huyện x 60.000đ/phao)	17,875	17,875	17,875	17,875	17,875	89,375
4	Trang bị áo phao cho các huyện, thị, thành phố (25 áo phao/huyện x 11 huyện x 100.000đ/áo)	33	33	33	33	33	165
5	Bồi dưỡng hướng dẫn viên hỗ trợ giảng dạy các lớp tập huấn bơi cứu đuối tại các huyện, thị, thành phố (3 người/lớp); (05 lớp/11 huyện, thị, thành phố)	22,5	22,5	22,5	22,5	22,5	112,5
	Tổng cộng	103,375	103,375	103,375	103,375	103,375	516,875

Bảng chữ: Năm trăm mười sáu triệu, tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng

Phụ lục 2**TRANG BỊ HỒ BƠI LẮP GHÉP DI ĐỘNG HUYỆN, THỊ XÃ,
THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2021 – 2025**

Trang bị hồ bơi lắp ghép di động trong năm 2022*Dvt: Triệu đồng*

TT	Đơn vị	Diện tích	Số lượng	Kinh phí/hồ	Thành tiền	Ghi chú
1.	Long Xuyên	12,6m x 6,6m	01	75	75	
2.	Châu Đốc	12,6m x 6,6m	01	75	75	
3.	Tân Châu	12,6m x 6,6m	01	75	75	
4.	Châu Thành	12,6m x 6,6m	01	75	75	
5.	Châu Phú	12,6m x 6,6m	01	75	75	
6.	Phú Tân	12,6m x 6,6m	01	75	75	
7.	Chợ Mới	12,6m x 6,6m	01	75	75	
8.	Thoại Sơn	12,6m x 6,6m	01	75	75	
9.	An Phú	12,6m x 6,6m	02	75	150	
10.	Tri Tôn	12,6m x 6,6m	02	75	150	
11.	Tịnh Biên	12,6m x 6,6m	02	75	150	
Tổng cộng:			14 hồ		1.050	

Bảng chữ: Một tỷ, không trăm năm mươi triệu đồng

Trang bị hồ bơi lắp ghép di động trong năm 2023*Dvt: Triệu đồng*

TT	Đơn vị	Diện tích	Số lượng	Kinh phí/hồ	Thành tiền	Ghi chú
1.	Tân Châu	12,6m x 6,6m	01	75	75	
2.	Châu Thành	12,6m x 6,6m	01	75	75	
3.	Châu Phú	12,6m x 6,6m	01	75	75	
4.	Phú Tân	12,6m x 6,6m	01	75	75	
5.	Chợ Mới	12,6m x 6,6m	01	75	75	
6.	Thoại Sơn	12,6m x 6,6m	01	75	75	
7.	An Phú	12,6m x 6,6m	01	75	75	
8.	Tri Tôn	12,6m x 6,6m	01	75	75	
9.	Tịnh Biên	12,6m x 6,6m	01	75	75	
Tổng cộng:			09 hồ		675	

Bảng chữ: Sáu trăm bảy mươi lăm triệu đồng

Trang bị hồ bơi lắp ghép di động trong năm 2024*Đvt: Triệu đồng*

TT	Đơn vị	Diện tích	Số lượng	Kinh phí/hồ	Thành tiền	Ghi chú
1.	Tân Châu	12,6m x 6,6m	01	75	75	
2.	Châu Thành	12,6m x 6,6m	01	75	75	
3.	Châu Phú	12,6m x 6,6m	01	75	75	
4.	Phú Tân	12,6m x 6,6m	01	75	75	
5.	Chợ Mới	12,6m x 6,6m	01	75	75	
6.	Thoại Sơn	12,6m x 6,6m	01	75	75	
7.	An Phú	12,6m x 6,6m	01	75	75	
8.	Tri Tôn	12,6m x 6,6m	01	75	75	
9.	Tịnh Biên	12,6m x 6,6m	01	75	75	
Tổng cộng:			09 hồ		675	
Bảng chữ: Sáu trăm bảy mươi lăm triệu đồng						

Trang bị hồ bơi lắp ghép di động trong năm 2025*Đvt: Triệu đồng*

TT	Đơn vị	Diện tích	Số lượng	Kinh phí/hồ	Thành tiền	Ghi chú
1.	Tân Châu	12,6m x 6,6m	01	75	75	
2.	Châu Thành	12,6m x 6,6m	01	75	75	
3.	Châu Phú	12,6m x 6,6m	01	75	75	
4.	Phú Tân	12,6m x 6,6m	01	75	75	
5.	Chợ Mới	12,6m x 6,6m	01	75	75	
6.	Thoại Sơn	12,6m x 6,6m	01	75	75	
7.	An Phú	12,6m x 6,6m	01	75	75	
8.	Tri Tôn	12,6m x 6,6m	01	75	75	
9.	Tịnh Biên	12,6m x 6,6m	01	75	75	
Tổng cộng:			09 hồ		675	
Bảng chữ: Sáu trăm bảy mươi lăm triệu đồng						

Tổng cộng: Từ 2021 – 2025, trang bị 41 lắp ghép di động trên địa bàn 11 huyện, thị xã, thành phố với số tiền: 3.075.000.000đ

(Bảng chữ: Ba tỷ không trăm bảy mươi lăm triệu đồng)